

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.

Mỗi câu hỏi chỉ lựa chọn một phương án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng vào giấy kiểm tra.

Phân môn Lịch sử

Câu 1. Đặc trưng quan trọng nhất của chủ nghĩa đế quốc là

- A. tăng cường xâm chiếm thị trường, thuộc địa.
- B. kết hợp giữa tư bản công nghiệp với tư bản ngân hàng.
- C. đẩy mạnh xuất khẩu tư bản, dưới 2 hình thức chủ yếu là: đầu tư sản xuất, kinh doanh trực tiếp tại các thuộc địa hoặc cho vay lãi.
- D. sự hình thành của các công ty độc quyền.

Câu 2. Khởi nghĩa Hoàng Công Chất hoạt động chính ở vùng nào?

- A. Sơn Tây.
- B. Thanh Hóa, Nghệ An.
- C. Điện Biên, Tây Bắc.
- D. Quảng Trị.

Câu 3. Tư bản công nghiệp và tư bản ngân hàng đã có sự dung hợp, hình thành nên

- A. tư bản nông nghiệp.
- B. tư bản thương nghiệp.
- C. tư bản tài chính.
- D. tư bản công nghiệp.

Câu 4. "Lấy của nhà giàu chia cho người nghèo" là khẩu hiệu của cuộc khởi nghĩa nào ở Đàng Ngoài trong thế kỉ XVIII?

- A. Khởi nghĩa Lê Duy Mật.
- B. Khởi nghĩa Nguyễn Hữu Cầu.
- C. Khởi nghĩa Hoàng Công Chất.
- D. Khởi nghĩa Nguyễn Danh Phương.

Câu 5. Từ thế kỉ XVI đến XVIII, tôn giáo nào từng bước suy thoái khi tôn ti trật tự phong kiến không còn được tôn trọng như trước?

- A. Thiên chúa giáo.
- B. Đạo giáo.
- C. Nho giáo.
- D. Phật giáo.

Câu 6. Đâu không phải là làng nghề thủ công nổi tiếng ở nước ta trong các thế kỉ XVI – XVIII?

- A. Làng gốm Bát Tràng.
- B. Làng làm đường mía ở Quảng Nam.
- C. Làng rèn sắt ở Đà Nẵng.
- D. Làng dệt La Khê.



Phân môn Địa lí

Câu 1. Trong hai câu thơ dưới đây, thời tiết “*mưa xuân*” được nhắc đến tại vùng quê Bắc Bộ diễn ra vào thời gian nào, nguyên nhân do đâu?

*“Bữa ấy mưa xuân phơi phới bay
Hoa xoan lớp lớp rụng vơi đầy”*

(Trích: Mưa xuân, Nguyễn Bính)

- A. Nửa cuối mùa đông, do gió Tín phong.
- B. Nửa đầu mùa đông, do gió mùa mùa đông đi lệch hướng ra biển thổi vào đất liền.
- C. Nửa cuối mùa đông, do gió mùa mùa đông đi lệch hướng ra biển thổi vào đất liền.
- D. Nửa đầu mùa đông, do gió mùa mùa đông từ phương Bắc tràn xuống.

Câu 2. Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với sông ngòi nước ta?

- A. Chảy theo hai hướng chính đông bắc – tây nam và vòng cung.
- B. Mạng lưới sông ngòi dày đặc, phân bố rộng khắp trên cả nước.
- C. Có hai mùa nước khác nhau rõ rệt.
- D. Sông ngòi có hàm lượng phù sa lớn.

Câu 3. Tính chất nhiệt đới của khí hậu Việt Nam được thể hiện qua yếu tố nào sau đây?

- A. Nhiệt độ trung bình năm trên cả nước lớn hơn 20°C.
- B. Chịu ảnh hưởng của các khối khí hoạt động theo mùa.
- C. Độ ẩm không khí cao, trung bình trên 80%.
- D. Lượng mưa lớn, dao động từ 1500 – 2000 mm/ năm.

Câu 4. Số ngày mưa nhiều, tổng lượng mưa lớn và độ ẩm không khí trung bình năm cao là biểu hiện

- A. tính ẩm của khí hậu.
- B. về cân bằng ẩm của khí hậu.
- C. tính phân hoá của khí hậu.
- D. tính nhiệt đới của khí hậu.

Câu 5. Từ 16°B trở vào Nam hầu như không chịu ảnh hưởng của

- A. gió mùa Đông Nam.
- B. gió mùa Tây Nam.
- C. gió mùa Đông Bắc.
- D. gió Tín phong.

Câu 6. Nước ta có mạng lưới sông ngòi dày đặc là do

- A. đồi núi dốc, lớp phủ thực vật bị phá huỷ.
- B. địa hình nhiều đồi núi, lượng mưa lớn.
- C. có các đồng bằng rộng, đồi núi dốc.
- D. lượng mưa lớn, có các đồng bằng rộng.

2. Câu trắc nghiệm đúng sai

Trong mỗi ý: a, b, c, d ở mỗi câu hỏi, học sinh trả lời đúng hoặc sai.

Phân môn Lịch sử

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau:

“A-lêc-xăng đơ Rôt là một giáo sĩ người Pháp cùng một giáo sĩ Bồ Đào Nha đến Thanh Hoá. Nhân gặp Trịnh Tráng đi qua, họ đã biếu một đồng hồ và một quyển sách toán đẹp. Trịnh Tráng đã đưa họ về Thăng Long giảng đạo. Nhờ đó, A. đơ Rôt đã làm lễ rửa tội cho hàng ngàn người. Năm 1630 A. đơ Rôt bị trục xuất khỏi Đàng Ngoài. Năm 1640 ông được cử vào Đàng Trong nhưng sau 7 tháng bị chính quyền Nguyễn trục xuất, sau đó về Pháp. Năm 1651 A. đơ Rôt hoàn thành quyển Từ điển Việt- Bồ- Latinh, đánh dấu sự ra đời của chữ Quốc ngữ theo mẫu tự La - tinh”

(<https://huongdionline.com/2017/12/02/lich-su-chu-quoc-ngu-2/>)

- a. Chữ Quốc ngữ được hình thành ở Việt Nam trong thế kỉ XVII.
- b. Trong quá trình truyền đạo Công giáo tại Việt Nam, giáo sĩ A-lêc-xăng đơ Rôt đã dùng chữ La tinh ghi âm tiếng Việt, đưa đến sự ra đời của chữ Quốc ngữ.
- c. Vì sự tiện lợi, khoa học, dễ sử dụng nên khi mới ra đời, chữ Quốc ngữ đã thay thế hoàn toàn chữ Nôm.
- d. Các tác phẩm văn học trong thế kỉ XVI-XVIII chủ yếu dùng chữ Quốc ngữ.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau:

“Chúa Trịnh Giang cho xây nhiều chùa lớn. Năm 1730, hàng vạn dân ở Hải Dương phải đi đào sông, kéo gỗ và dẫn đường, chở gạch đá để tu sửa hai chùa Quỳnh Lâm và Sùng Nghiêm.”

(Theo Khâm định Việt sử thông giám cương mục, Quyển 37, Tập hai, NXB Giáo dục, 1998, tr. 478)

- a. Chúa Trịnh Giang cho xây nhiều chùa để thể hiện đời sống tinh thần phong phú của nhân dân.
- b. Việc xây dựng và tu sửa chùa thời Trịnh Giang khiến nhân dân phải lao động cực khổ.
- c. Hai ngôi chùa được nhắc đến trong tư liệu là Quỳnh Lâm và Sùng Nghiêm.
- d. Việc Trịnh Giang bắt dân đi xây chùa thể hiện chính sách bóc lột nặng nề của chính quyền Lê – Trịnh lúc bấy giờ.

Phân môn Địa lí

Câu 1. Đọc đoạn thông tin sau:

“Hệ thống sông Hồng là hệ thống sông lớn nhất ở phía bắc nước ta, chảy theo hướng tây bắc – đông nam. Toàn bộ hệ thống sông có trên 600 phụ lưu, trong đó có hai phụ lưu chính là sông Đà và sông Lô. Ở vùng đồng bằng, sông Hồng có nhiều chi lưu kết nối với hệ thống sông Thái Bình trước khi đổ ra biển. Sông có chế độ dòng chảy khá đơn giản với mùa lũ dài khoảng 5 tháng, tập trung tới 75 – 80% tổng lượng nước cả năm. Do mùa lũ xảy ra đồng thời giữa sông chính và các phụ lưu nên lũ thường lên nhanh.”

(Theo: Địa lí tự nhiên Việt Nam, NXB Đại học Sư phạm, 2012, tr.165)



- Hệ thống sông Hồng có hướng chảy chính là hướng vòng cung.
- Hệ thống sông Hồng là hệ thống sông lớn nhất miền Bắc nước ta do có lưu vực sông lớn.
- Mùa lũ trên sông Hồng chiếm 75 – 80% lượng nước của cả năm do trùng với mùa mưa của khí hậu
- Lũ trên sông Hồng lên nhanh và rút nhanh nên thường không gây thiệt hại lớn cho nhân dân.

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau:

“Càng lên cao, nhiệt độ và độ ẩm không khí càng thay đổi. Sự thay đổi của khí hậu kéo theo sự biến đổi của các thành phần tự nhiên khác, đặc biệt là sinh vật và thổ nhưỡng.”

(Theo: Địa lí tự nhiên Việt Nam, NXB Đại học Sư phạm, 2012, tr.116)

- Đây là sự thay đổi về khí hậu theo Bắc – Nam.
- Độ cao của đai nhiệt đới gió mùa ở phần lãnh thổ phía Bắc thấp hơn ở phần lãnh thổ phía Nam.
- Tại khu vực Hoàng Liên Sơn xuất hiện thành phần loài ôn đới.
- Đất feralit chỉ có ở đai nhiệt đới gió mùa chân núi.

Phần II. Tự luận (3 điểm)

Phân môn Lịch sử

Câu 1 (1,0 điểm): Đánh giá vai trò của Nguyễn Huệ – Quang Trung trong phong trào Tây Sơn.

Câu 2 (0,5 điểm): Từ phong trào Tây Sơn, em hãy rút ra bài học kinh nghiệm đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc hiện nay.

Phân môn Địa lí

Cho bảng số liệu sau:

Nhiệt độ và lượng mưa trung bình tháng của trạm khí tượng Hà Nội

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Nhiệt độ (°C)	16,4	17,0	20,2	23,7	27,3	28,8	28,9	28,2	27,2	24,6	21,4	18,2
Lượng mưa (mm)	18,6	26,2	43,8	90,1	188,5	239,9	288,2	318,0	265,4	130,7	43,4	23,4

Câu 1 (1,0 điểm): Dựa vào bảng số liệu, vẽ biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa trung bình tháng của trạm khí tượng Hà Nội.

Câu 2 (0,5 điểm): Dựa vào bảng số liệu và biểu đồ đã vẽ, phân tích đặc điểm khí hậu tại trạm khí tượng Hà Nội theo gợi ý sau:

- Nhiệt độ trung bình năm:
- Tổng lượng mưa trung bình năm.

.....**HẾT**.....